

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8626 /STP-VP
V/v triển khai Quyết định số
3779/QĐ-UBND ngày 20/11/2019
của Chủ tịch UBND tỉnh

Đồng Nai, ngày 13 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố Long Khánh Biên Hòa.

Sở Tư pháp nhận được Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố quy định phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

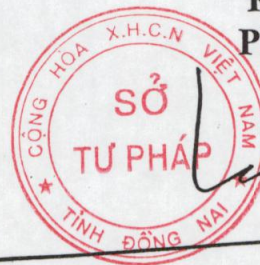
Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố quy định phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục văn bản điều hành./.

Nơi nhận: #

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng Hành chính và Bộ trợ Tư pháp (t/h);
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố LK, BH;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Toàn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 3779/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 20 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố quy định phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 257/TT-VP ngày 13 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục, nội dung nhóm thủ tục liên thông và Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các nhóm thủ tục: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Viễn thông Đồng Nai (TĐ 1022);
- Lưu: VT, TCHC, THNC, HCC, CTTĐT.



CHỦ TỊCH

Cao Tiên Dũng

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 20 / 11 / 2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy Chế này quy định về nguyên tắc, quy trình và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến việc tiếp nhận, chuyển giao, giải quyết hồ sơ và trả kết quả trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính(TTHC) đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, lao động thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan thực hiện việc đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú và thực hiện thủ tục hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh.

3. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú và thủ tục hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quá trình thực hiện liên thông TTHC này.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

3. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; đề xuất các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

5. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính thuộc phạm vi được giao nhiệm vụ quản lý, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội, lao động, thương binh và xã hội, các quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị và các quy định khác có liên quan.

2. Đề cao tính chủ động, trách nhiệm trong phối hợp, đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí, được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác, thuận tiện, đúng quy định pháp luật.

3. Đảm bảo khách quan trong quá trình phối hợp; đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn giải quyết công việc.

4. Theo chức năng, nhiệm vụ, từng cơ quan, đơn vị phải chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong hoạt động quản lý nhà nước đối với việc triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

5. Quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện giải quyết liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trao đổi bằng các hình thức sau:

1. Trực tiếp, thông qua văn bản hoặc thông qua các phương tiện thông tin liên lạc.

2. Tổ chức họp liên ngành,..và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

Tổ chức in ấn, photo đóng thành quyển liên thông thủ tục hành chính đã được công bố, phát hành đến các đơn vị theo thành phần nơi nhận của Quyết

định này; cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia của Chính phủ.

2. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; tiếp nhận, tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp chấn chỉnh hoặc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện; phối hợp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

4. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ tình hình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành chuyên môn, cơ quan ngành dọc đối với việc liên thông các TTHC

1. Sở Tư pháp

a) Kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong phạm vi ngành, lĩnh vực của đơn vị để bảo đảm Quy chế này được triển khai thực nghiệm túc, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả.

b) Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề cần sửa đổi bổ sung thì Sở Tư pháp chủ trì, làm đầu mối tiếp nhận thông tin, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan đề trao đổi, thống nhất và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Bố trí cơ sở vật chất (máy tính, đường truyền) đủ để triển khai thực hiện; phối hợp thực hiện tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý về việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan trong phạm vi quản lý triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy trình, hồ sơ, thời gian theo quy định của Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí” và nội dung tại Quy chế này. Cung cấp các biểu mẫu phục vụ việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

c) Phối hợp kiểm tra việc triển khai thực hiện, kịp thời đề xuất các biện pháp chấn chỉnh hoặc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

d) Phối hợp triển khai áp dụng việc nhận, chuyển hồ sơ theo phương thức tại phần mềm điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

e) Theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện công tác phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý của mình, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

Điều 8. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí tổ chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đối với nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình, Báo Đồng Nai

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan truyền truyền, phổ biến nội dung thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cập nhật nội dung, cấu hình quy trình liên thông thủ tục hành chính đã được công bố lên Phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh để người dân sử dụng.

- Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật đối với hệ thống điện tử thực hiện thủ tục liên thông.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục liên thông sử dụng, thao tác quy trình trên hệ thống 1 cửa điện tử, Cổng dịch vụ công điện tử của tỉnh.

2. Đài Phát thanh Truyền hình, Báo Đồng Nai

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin, bài tuyên truyền, phổ biến nội dung ý nghĩa, tầm quan trọng về cải cách thủ tục hành chính và những quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

Điều 10. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố

1. Chỉ đạo đơn vị chức năng thuộc thẩm quyền phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp huyện, Công an cấp xã, Bảo hiểm xã hội cấp huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy trình, hồ sơ, thời gian theo quy định tại Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí

mai táng/hưởng mai táng phí” và nội dung của Quy chế này trên địa bàn. Đồng thời cung cấp các biểu mẫu phục vụ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

3. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trên địa bàn.

4. Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện các thủ tục hành chính theo phân cấp.

5. Phối hợp triển khai áp dụng việc nhận, chuyển hồ sơ theo phương thức điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

6. Tổ chức kiểm tra, xem xét, giải quyết, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính ở địa phương.

7. Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn quản lý gửi văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn

1. Triển khai nghiêm túc việc phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian theo quy định của Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí” và nội dung Quy chế này trên địa bàn.

2. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi bằng các hình thức thích hợp về những nội dung thực hiện liên thông các thủ tục hành chính để người dân biết và thực hiện khi có yêu cầu.

3. Phối hợp triển khai áp dụng việc nhận, chuyển hồ sơ theo phương thức điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

4. Bố trí người có đủ trình độ, năng lực thực hiện việc liên thông các thủ tục hành chính; quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thực hiện việc hỗ trợ cho cán bộ, công chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

5. Công khai quy trình, hồ sơ, thời gian giải quyết liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính, tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện. Đồng thời, có thể huy động kinh phí từ các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện.

7. Kịp thời phản ánh với Ủy ban nhân dân cấp huyện về các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để được xem xét, hướng dẫn giải quyết.

8. Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) theo quy định hiện hành.

Điều 12. Bưu điện tỉnh

1. Thực hiện đúng quy định về việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

2. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thủ tục liên thông để tập huấn hướng dẫn cho nhân viên bưu chính về quy trình nghiệp vụ có liên quan đến việc tiếp nhận, trả hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

3. Tổ chức việc thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính, giá cước dịch vụ chuyển phát hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính. Nộp đầy đủ, đúng thời hạn tiền phí, lệ phí đã thu từ tổ chức, cá nhân cho cơ quan có thẩm quyền.

4. Tuyên truyền rộng rãi đến tổ chức, cá nhân về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính

Chương III

THỜI GIAN PHỐI HỢP GIẢI QUYẾT LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, HƯỞNG CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT/HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG/HƯỞNG MAI TÁNG PHÍ

Điều 13. Thời gian tiếp nhận và trả kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần. (Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, trừ ngày nghỉ lễ theo quy định). Riêng thứ 7 làm việc từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

Nếu có nhu cầu, người dân được nhận trích lục khai tử được trả ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện xong việc đăng ký khai tử.

Điều 14. Thời gian phối hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú.

1. Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã (ngoại trừ địa bàn thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh): Tổng thời gian giải quyết hồ sơ không quá 04 ngày làm việc.

2. Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh: Tổng thời gian giải quyết hồ sơ không quá 08 ngày làm việc.

Điều 15. Thời gian phối hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ

cấp mai táng); giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ tối đa là 23 ngày, trong đó thời gian giải quyết là 17 ngày; thời gian chuyển hồ sơ là 06 ngày.

Điều 16. Trường hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần; liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần).

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ tối đa là 31 ngày, trong đó thời gian giải quyết là 25 ngày; thời gian chuyển hồ sơ là 06 ngày.

Điều 17. Trường hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng); liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ không quá 12 ngày làm việc, trong đó thời gian giải quyết là 08 ngày làm việc; thời gian chuyển hồ sơ là 04 ngày làm việc.

Điều 18. Trường hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007); liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007)

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ tối đa là 46 ngày, trong đó thời gian giải quyết là 40 ngày; thời gian chuyển hồ sơ là 06 ngày.

Điều 19. Trường hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh; hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế); liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh; hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến

tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế).

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ không quá 30 ngày làm việc, trong đó thời gian giải quyết là 24 ngày làm việc; thời gian chuyển hồ sơ là 06 ngày làm việc.

Điều 20. Trường hợp giải quyết liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc); liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí (đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc)

Tổng thời gian giải quyết hồ sơ tối đa là 32 ngày, trong đó thời gian giải quyết là 26 ngày; thời gian chuyển hồ sơ là 06 ngày.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

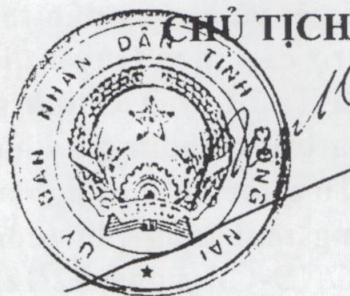
Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị mình, tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 22. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.



Cao Tiên Dũng